



Nhận định thị trường

Ngày 12-11-2014

Tiếp tục dao động hẹp

- Kịch bản hôm nay khá giống phiên đầu tuần. Thị trường khởi động tốt, tăng dần trong buổi sáng trước khi điều chỉnh trở lại trong buổi chiều và kết thúc phiên với mức gần thấp nhất trong ngày. Cụ thể VN-Index dừng chân tại 604,23 điểm (+0,35%) trong khi HNX-Index đóng cửa tại 89,86 điểm (+0,39%).
- Thanh khoản duy trì mức tương đương phiên đầu tuần (tăng tốt hơn trên sàn Hà Nội). HSX có 132 triệu đơn vị khớp lệnh với giá trị đạt 2.247 tỷ đồng (-4%), HNX có 79,7 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng ghi nhận giá trị 1.116 tỷ đồng (+23%). Độ rộng thị trường dù vậy lại là điểm trừ của phiên hôm nay khi ghi nhận số mã giảm lớn hơn mã tăng (224 mã giảm so với 184 mã tăng), bất chấp việc hai chỉ số xanh nhẹ.
- GAS – cổ phiếu có giá trị vốn hóa lớn nhất hiện nay chính là nguyên nhân quan trọng đưa đến kết quả xanh điểm cho VN-Index khi cổ phiếu này ghi nhận sự gia tăng gần 3% phiên hôm nay. Với sàn Hà Nội, kết quả tăng của ACB (+1,95%) là nguyên nhân tương tự dẫn đến sắc xanh cho HNX-Index.
- Quốc hội hôm qua đã thông qua Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 2015. Đáng chú ý là chỉ tiêu tăng trưởng GDP năm 2015 ở mức 6,2%. Đây là sự thay đổi đáng kể so với mục tiêu 5,8% của 2014. Ngoài ra, Quốc hội cũng đã thông qua các chỉ tiêu khác bao gồm: Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng khoảng 10%; nhập siêu khoảng 5%; tốc độ tăng giá tiêu dùng (CPI) khoảng 5% (2014 <7%). Hầu hết các chỉ tiêu trên đều thể hiện sự cải thiện hơn so với các mục tiêu cho năm 2014.
- NĐTNN duy trì bán ròng phiên thứ hai liên tiếp, dù vậy mức bán là khá khiêm tốn. Cụ thể NĐTNN bán ròng gần 0,9 triệu cp trên sàn HSX thông qua khớp lệnh với giá trị 24,4 tỷ đồng, giảm phân nửa so với giá trị bán ròng đầu tuần. Bị bán ròng mạnh nhất, khá bất ngờ lại là GAS (-19,4 tỷ đồng). Ở chiều mua vào, HPG được mua ròng mạnh nhất (+29,3 tỷ đồng).

(Nguyễn Thanh Lâm)

Nhận định của MBKE

Như trao đổi trong tuần giao dịch trước đó, chúng tôi đánh giá xác suất VN-Index xâm phạm hỗ trợ 575 điểm không cao. Khả năng vượt kháng cự 610 điểm để xác định xu hướng tăng ngắn hạn sẽ trở nên rõ ràng hơn nếu thanh khoản tiếp tục được cải thiện và thị trường nhận được sự ủng hộ mạnh hơn từ giao dịch của khối ngoại trong thời gian tới.

Tiêu điểm

- VNS:** LNST 9T2014 tăng 38% n/n
- PVT:** Thanh lý tàu, LNST Q3/14 tăng 116%
- PXS:** Công bố hợp đồng trị giá 850 tỷ đồng
- KQKD 9T2014 của nhóm cổ phiếu Sông Đà**

VN-Index: Kết quả giao dịch



604,2 +2,11 +0,35%

	Trong ngày	BQ 50 ngày
KLGD	132.0	137.1
GTGD	2,247	2,380

KLGD (triệu cp) | GTGD (tỷ đồng)

Top 5 cp có KLGD lớn nhất trong ngày

CP	Giá	Tăng/giảm (%)	KLGD (triệu cp)
FLC	12.2	1.7	23.5
ITA	8.8	1.1	11.9
KBC	17.7	0.6	7.7
VHG	15.8	-2.5	6.3
OGC	9.0	-1.1	6.3

Top 5 cp tăng mạnh nhất trong ngày

CP	Giá	Tăng/giảm (%)	KLGD (triệu cp)
MCP	16.9	7.0	0.0
TMS	49.7	6.9	0.0
HOT	24.3	6.6	0.0
KAC	10.2	6.3	0.0
GTA	14.0	6.1	0.0

PHÒNG NGHIÊN CỨU PHÂN TÍCH KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Lầu 4A-15+16, Vincom Center Đồng Khởi
72 Lê Thánh Tôn, Quận 1, Tp.HCM, Việt Nam
Tel : (84) 844 555 888
maybank-kimeng.com.vn

Vinasun (VNS VN) [\(tài báo cáo\)](#)

Giá cổ phiếu: 47.000 VND

VHTT: 2.787 tỷ VND

Việt Nam

Giá mục tiêu: 60.000 VND

GTGD bq: 0,9 tỷ VND

Hàng vận tải

MUA

 (Không đổi)

LNST 9T/2014 tăng 38% n/n.

- LNST 9T/14 tăng trưởng tốt nhờ HĐKD cốt lõi khả quan và thu nhập từ thanh lý xe cũ tăng mạnh.
- LNST cả năm 2014 ước tăng 50% n/n.
- Grab taxi, uber - chưa là đối thủ.
- Với PE 2014 ở mức 7,9 lần, thấp hơn trung bình ngành là 11 lần. Khuyến nghị đầu tư dài hạn.

Tin tức/sự kiện

VNS công bố KQKD 9T/14 công ty đạt 2.806 tỷ và 239 tỷ đồng doanh thu và LNST, hoàn thành 81% và 93% kế hoạch năm. VNS khá thận trọng khi đặt KH LNST 2014 chỉ tăng 14% n/n.

Nhận định của MBKE

Tổng số xe hiện đang kinh doanh của VNS đến 30/09/2014 đạt 5.968 chiếc, tăng 19% n/n, tương đương đầu tư thêm 1.010 xe. Trong đó, khoảng 900 xe cho thị trường HCM, 80 xe cho Nha Trang, và 30 xe cho Đà Nẵng.

Doanh thu 9T/14 tăng 19% n/n trong bối cảnh giá cước không đổi so với năm trước và số lượng xe tăng lên. Biên LNG vẫn duy trì tốt ở mức 17%, tương đương với cùng kỳ năm trước, LNG đạt 474 tỷ, tăng 19% n/n. Lỗ từ hoạt động tài chính giảm 18% n/n từ mức âm 52 tỷ xuống còn âm 43 tỷ, chủ yếu do lãi vay giảm. Thêm vào đó, lợi nhuận đến từ thanh lý xe cũ tăng mạnh 66% n/n và thuế TNDN giảm còn 22% nên lợi nhuận sau thuế 9T/14 của VNS tăng 38% n/n.

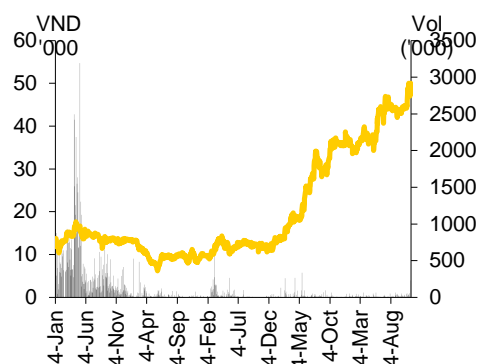
Trong 9T/2014, VNS đã thanh lý 336 xe, tăng đáng kể so với cùng kỳ chỉ 189 chiếc, ước tính lợi nhuận từ thanh lý xe cũ trung bình khoảng 190 triệu đồng/chiếc.

Năm tài khóa 31/12 (tỷ VND)	2011	2012	2013	2014F	2015F
Doanh thu	2.274	2.713	3.158	3.925	4.467
EBITDA	513	589	641	777	893
Lợi nhuận ròng	133	151	224	337	394
EPS	2.524	2.877	3.969	5.971	6.961
Tăng trưởng EPS (%)	(26)	14	38	50	17
Cổ tức/cổ phiếu	1.000	2.500	2.000	2.000	2.000
PER	18,6	16,3	11,8	7,9	6,8
EV/EBITDA (x)	4,0	3,4	3,6	4,0	3,6
Lợi tức (%)	2,1	5,3	4,3	4,3	4,3
P/BV(x)	2,9	2,6	2,3	1,9	1,6
Nợ ròng/VCSH (%)	73,1	60,6	24,8	33,4	33,5
ROE (%)	15,5	16,2	19,5	24,5	23,7
ROA (%)	7,4	8,5	11,1	13,6	14,0

Key Data

Cao/thấp nhất 52 tuần (VND):	51.000/34.615
Tỷ lệ giao dịch tự do (%):	47,34
Số lượng cp phát hành (triệu cp):	56,5
Vốn hóa thị trường (tỷ VND):	2.787
Cổ đông lớn (%):	
PHUOC THANH DANG	24,5
Tael TWO PARTNERS LT	18,3
VIETNAM INVESTMENT F	11,9

Biểu đồ giá



	1T	3T	6T	1-năm	YTD
Giá CP	10,3	10,5	37,8	26,9	24,4
So với Index	12,8	10,2	23,7	5,2	3,9

Chỉ số cơ bản

ROE (%)	19,5
Tiền mặt ròng (tỷ VND):	(286)
Tài sản hữu hình ròng/cp(VND):	36.519
Khả năng trả lãi vay (x):	5,6

Phạm Nhật Bích
(84) 8 44 555 888 ext 8083
bich.pham@maybank-kimeng.com.vn

PVT: Thanh lý tàu, LNST Q3/14 tăng 116%

Nguyễn Thị Sony Trà Mi

Lợi nhuận sau thuế (LNST) Q3/14 tăng mạnh 115,8 % n/n, đạt 100,8 tỷ đồng, chủ yếu nhờ khoản thu nhập bất thường hơn 60 tỷ đồng sau thuế từ việc bán tàu FSO Kamari hoạt động tại mỏ Đại Hùng. Theo kế hoạch, mỏ này sẽ đi vào sửa chữa từ tháng 8/2014 đến tháng 4/2015. PVT cũng có kế hoạch chuyển đổi tàu Aframax đang đóng dở thành tàu FPSO để phục vụ cho mỏ Đại Hùng khi trở lại hoạt động trong 2015.

Biên lợi nhuận gộp Q3/14 thu hẹp. Doanh thu (DT) Q3/14 của PVT tăng nhẹ 8,5%, đạt 1.304 tỷ đồng. Tuy nhiên, tăng trưởng DT Q3/14 chủ yếu đến từ mảng kinh doanh có biên LN gộp rất thấp (dưới 1%) là hoạt động thương mại. Trong Q3/14, DT từ mảng này tăng mạnh 38,1% n/n, đóng góp 37% tổng DT cho PVT, so với mức 29% của cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, các mảng kinh doanh khác có khả năng sinh lời cao hơn như dịch vụ vận tải và OFS/FPSO lại kém lạc quan hơn với mức giảm lần lượt là 5,3% và 8,7% n/n. Ngoài ra, so với cùng kỳ năm trước, biên lãi gộp ở từng mảng hoạt động cũng bithu hẹp hơn. Do vậy, biên LN gộp chung của PVT chỉ đạt mức 6,1% trong Q3/14, thấp hơn mức 8,5% của Q3/13. Chi phí bán hàng và quản lý Q3/14 có giảm nhẹ, tuy nhiên mức giảm không nhiều. Do đó, nếu loại trừ khoản thu nhập bất thường từ việc thanh lý tàu Kamari, lãi ròng Q3/14 của PVT sẽ giảm khoảng 13% n/n.

9T/2014, vượt kế hoạch lợi nhuận cả năm 2014. Với kết quả kinh doanh ghi nhận trong 9T/14 là 3.888 tỷ đồng DT (+10,3% n/n) và 238,5 tỷ đồng LNST (+35,5% n/n), PVT đã hoàn thành 83% và 175% kế hoạch DT và LN 2014. Như đã đề cập trong các phân tích trước, chúng tôi luôn cho rằng kế hoạch PVT đặt ra cho 2014 là quá thận trọng. Thậm chí khi loại trừ khoản lãi từ bán tàu Kamari, LNST 9T/14 của PVT vẫn vượt kế hoạch khoảng 30%.

Định giá. Cổ phiếu PVT đang giao dịch ở mức 17 lần PE 2014 và 1,5 lần PB, so với mức 13 lần PE và 0,9 lần PB của bình quân ngành.

PXS: Công bố hợp đồng trị giá 850 tỷ đồng

Trương Quang Bình

PXS vừa công bố các hợp đồng kinh tế trị giá 850 tỷ đồng. PXS vừa công bố hai hợp đồng đã ký với liên danh tổng thầu Vietsopetro để cung cấp dịch vụ thiết kế bản vẽ thi công, lập dự toán, cung cấp vật tư thiết bị và thi công xây dựng công trình (EPC) cho dự án P5, P6 (giá trị tạm tính 650 tỷ đồng) và thi công chế tạo chân đế giàn BK Thiên Ưng (giá trị hợp đồng cố định 204 tỷ đồng). Như vậy, tổng giá trị hai hợp đồng là 850 tỷ đồng, cao hơn khoảng 145 tỷ đồng so với ước tính trước đó. Chúng tôi được biết PXS ước tính sẽ ghi nhận $\frac{3}{4}$ giá trị hợp đồng P5, P6 (khoảng 500 tỷ đồng) trong năm 2015 và phần còn lại (150 tỷ đồng) sẽ được ghi nhận vào năm 2016.

LNST 9T14 tăng 108% n/n. Trước đó, PXS đã công bố KQKD Q3/14 với doanh thu tăng 48,3% n/n, đạt 449,8 tỷ đồng. Biên lợi nhuận gộp thu hẹp từ 23% Q3/13 xuống còn 18,3% Q3/14. Chi phí tài chính ròng giảm 29% n/n còn 13,1 tỷ đồng chủ yếu là do chi phí lãi vay giảm. Chi phí hoạt động được kiểm soát tốt, tỷ lệ chi phí BH & QLDN/Doanh thu giảm từ 4,9% Q3/13 xuống còn 4,4% Q3/14. Thuế TNDN giảm từ 25% Q3/13 xuống chỉ còn 22% Q3/14. LNST tăng 22,9% n/n lên 41,2 tỷ đồng. Lũy kế 9T14, doanh thu và LNST lần lượt tăng 95% n/n và 108% n/n, đạt 1.330 tỷ đồng và 102 tỷ đồng, hoàn thành 95% và 125% kế hoạch doanh thu và LNST 2014.

Ước tính KQKD 2014. Năm 2014, PXS triển khai 9 dự án xây lắp với tổng doanh thu có thể ghi nhận là 1.849 tỷ đồng, tăng 79% so với 2013. Trong nửa cuối 2014, phần lớn doanh thu đến từ dự án xây lắp khối thượng tầng Thái Bình (241 tỷ đồng – hoàn thành hơn 36% tiến độ), Nhiệt điện Thái Bình II (200 tỷ đồng), Chân đế Hàm Rồng (200 tỷ đồng) và dự án chân đế và sàn khoan giàn H5 (113 tỷ đồng – đã hạ thủy). Chúng tôi thận trọng ước tính LNST 2014 của PXS đạt khoảng 150-160 tỷ đồng, tăng 96,3% - 110% so với 2013.

Định giá tương đối thấp. P/E 2014 10,9x lần, thấp hơn so với trung bình ngành khoảng 12,1 lần. Với mức P/E này chúng tôi cho rằng PXS vẫn còn hấp dẫn so với tăng trưởng kép (CAGR) EPS bình quân trong 2 năm tới ước tính hơn 40%/năm.

Các dự án của PXS

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Giá trị	Khởi công	Hoàn thành	Cả năm 2014	2015
1	Dự án Diamond (Topside & Jacket)	Petronas	1.085	15/03/2013	19/05/2014	379.2	
2	Dự án P3, P4	BQP	532.45	1/11/2013	Q3/2014	532.14	
3	Chân đế Thái Bình	Petronas	571	tháng 5/2013	Q2/2015	250	452
4	Chân đế BK16	VSP	41	Q4/2013	Q1/2014	20.3	
5	Nhiệt điện Thái Bình II	PVC	1.150	tháng 5/2014	Q2/2015	200	462
6	Dự án Hàm Rồng	Petronas	455	Q4/2014	Q3/2015	200	400
7	Chân đế Thiên Ứng	VSP	204	Q3/2014	Tháng 3/2015	32.5	98
8	Dự án Nghi Sơn	Japan-VN		Q3/2014			160
9	Dự án H5	HL JOC	184.9	Q2/2014	Tháng 10/2014	184.9	
10	Khác		50	Q1/2014	Q4/2014	50	
11	Dự án P5, P6	BQP	650	tháng 9/2014	Tháng 4/2015		550
12	Dự án nước ngoài						500
	Tổng					1.849.04	2.622

Nguồn: PXS, MBKE tổng hợp

KQKD 9T2014 của nhóm cổ phiếu Sông Đà

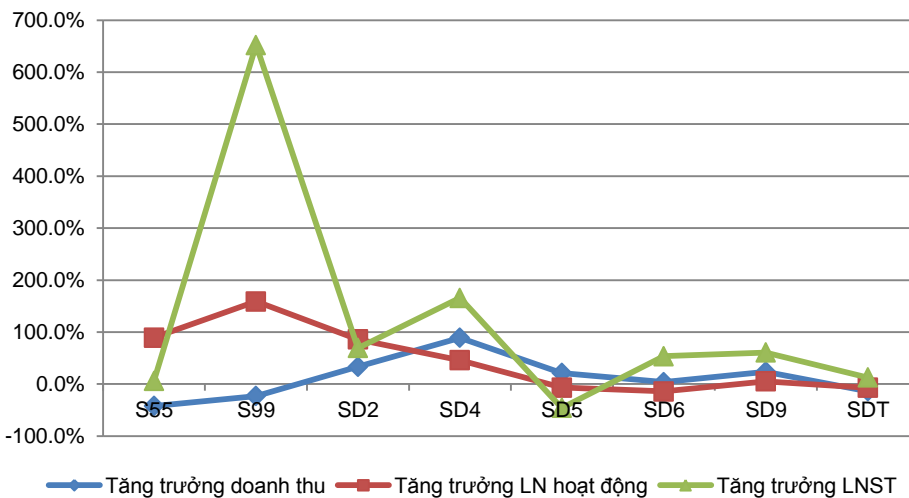
Trình Thị Ngọc Diệp

Một số công ty trong nhóm cổ phiếu Sông Đà đã công bố KQKD quý 3/2014 và 9 tháng 2014. Một số điểm tích cực mà chúng tôi ghi nhận trong KQKD của nhóm cổ phiếu này sau 9 tháng năm nay: (1) đa số ghi nhận tăng trưởng doanh thu khá tích cực; (2) tỷ suất lợi nhuận ròng cải thiện so với cùng kỳ nhờ chi phí tài chính giảm.

Về doanh thu, ngoại trừ S55, S99 và SDT ghi nhận sụt giảm doanh thu và SD6 ghi nhận tăng trưởng doanh thu khiêm tốn 3,9%, các công ty còn lại gồm S12, SD2, SD4, SD5, SD9 đều ghi nhận doanh thu tăng trưởng hơn 20% n/n (*SD9 mới công bố báo cáo công ty mẹ; tuy nhiên thường thì báo cáo công ty mẹ và báo cáo hợp nhất không chênh lệch đáng kể*). Đáng chú ý, một số công ty đã ghi nhận doanh thu từ các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng bên cạnh mảng truyền thống là xây dựng thủy điện như SD2, SD6, SD9, SDT. Đây là định hướng chiến lược mới trong đề án tái cơ cấu Tổng công ty Sông Đà, theo đó các công ty nòng cốt sẽ hướng tới giảm tỷ trọng doanh thu từ mảng xây dựng thủy điện và tăng dần tỷ trọng từ xây dựng dân dụng, giao thông hạ tầng.

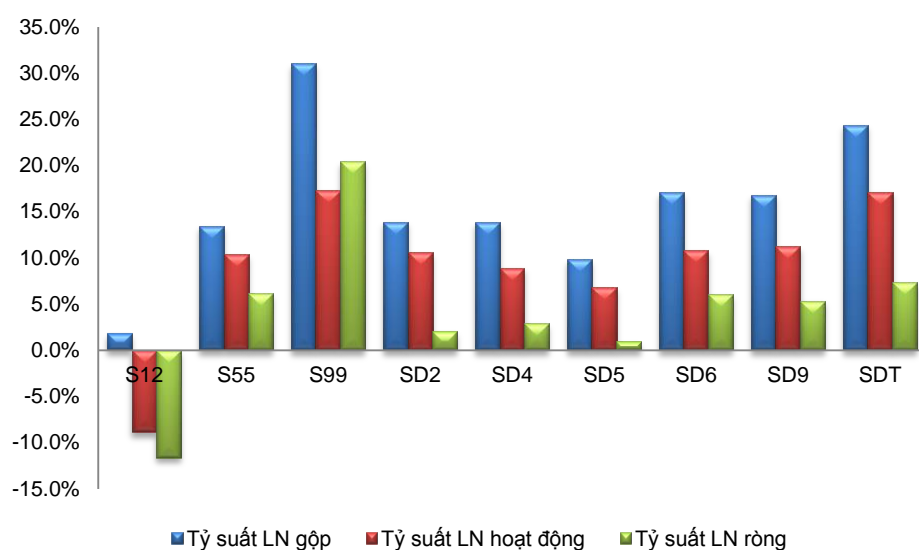
Mặc dù chi phí vật liệu xây dựng, chi phí nhân công là các khoản chi phí lớn đều tăng, khiến tỷ suất lợi nhuận gộp giảm so với cùng kỳ, tỷ suất lợi nhuận trước thuế của đa số các công ty đều cải thiện (như đối với S55, S99, SD4, SD6, SD9, SDT) nhờ chi phí lãi vay giảm và dự phòng đầu tư tài chính giảm hoặc được hoàn nhập dự phòng. Các công ty trong nhóm này sử dụng đòn bẩy tài chính khá cao với tỷ lệ nợ/VCSH bình quân khoảng 120%, trong đó nợ vay ngắn hạn chiếm tỷ trọng khá lớn. Do đó, việc mặt bằng lãi suất giảm trong thời gian qua đã giúp gánh nặng lãi vay của các công ty giảm bớt. Ngoại trừ S12 ghi nhận lỗ 13,8 tỷ và SD5 ghi nhận lợi nhuận sụt giảm 45,6% n/n, các công ty còn lại đều ghi nhận tăng trưởng lợi nhuận ở mức cao.

Tăng trưởng doanh thu lợi nhuận 9T2014



Nguồn: Công ty, Maybank KE

Tỷ suất lợi nhuận 9T2014



Nguồn: Công ty, Maybank KE

Về cơ cấu cổ đông, theo đề án tái cơ cấu, Tổng Công ty Sông Đà sẽ nắm giữ từ 65% trở lên ở một số công ty niêm yết gồm SD2, SD4, SD5, SD6, SD7, SD9, SDT, SJE, SDC và MEC. Đến nay, TCT Sông Đà đã thực hiện nâng tỷ lệ sở hữu lên 65% ở SD4, SD6 và SDT; và mới đây đã mua thêm cổ phiếu SD9 để nâng tỷ lệ sở hữu từ 55,9% lên 58,5%. Ngoài ra, TCT Sông Đà có kế hoạch thoái vốn ở một số công ty như S12, SD3, SDA, SDB, ...

Mặc dù còn tồn tại một số vấn đề cần xử lý như quyết toán, thu hồi công nợ từ khách hàng, KQKD trong 9 tháng 2014 là tín hiệu khá tích cực, nhất là đối với một số công ty thành viên nòng cốt, có tăng trưởng ổn định. So với thị trường chung, nhóm cổ phiếu này có định giá khá thấp với P/B bình quân 0,8x và P/E bình quân 4 quý gần nhất 8x. Trong nhóm cổ phiếu này, chúng tôi đánh giá cao SD6, SD9 và SDT với tăng trưởng ổn định, tỷ suất lợi nhuận tốt và định giá hấp dẫn.

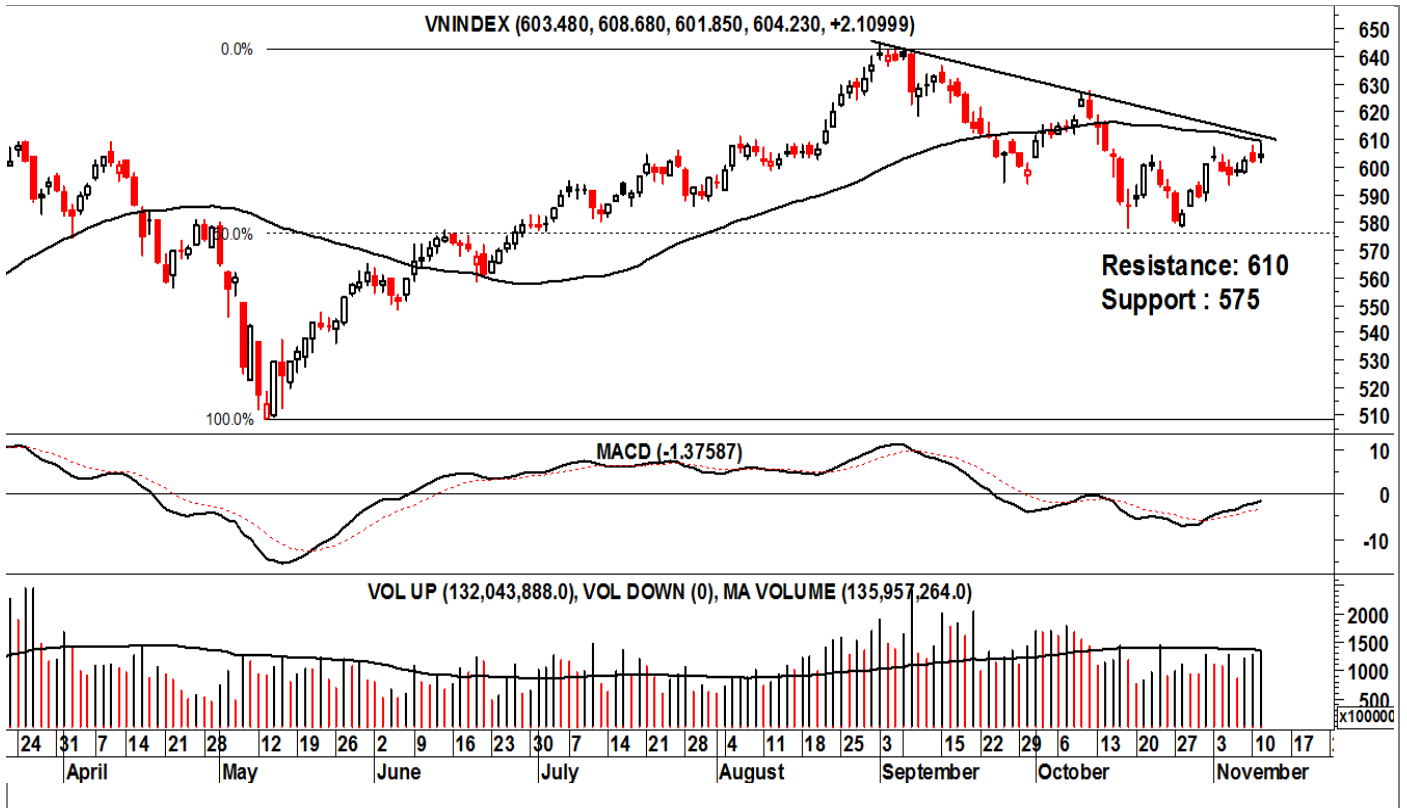
Một số chỉ số tài chính

Cổ phiếu	Vốn hoá TT (tỷ VND)	Tỷ lệ sở hữu của TCT Sông Đà (%)	Tăng trưởng LN 9T2014	Tỷ suất LN ròng 9T2014	Nợ/VCSH	ROE	P/E (x)	P/B (x)
S12	17,0	49,0	-9.605	-11,6%	58,1%	4,4%	-	0,6
S55	163,0	0	6,4%	6,1%	44,5%	15,9%	7,2	1,1
S99	143,7	0	652,2%	20,4%	3,6%	11,3%	9,0	1,0
SD2	97,1	49,0	69,3%	2,0%	137,6%	5,0%	8,3	0,5
SD4	113,3	65,0	165,9%	2,9%	318,8%	15,7%	5,3	0,9
SD5	325,0	52,9	-45,6%	0,9%	209,0%	7,0%	11,0	0,7
SD6	556,3	65,0	53,7%	6,0%	86,5%	15,4%	8,8	1,1
SD9	464,6	58,5	60,9%	5,3%	109,3%	13,0%	6,5	0,8
SDT	671,1	66,6	12,6%	7,3%	121,3%	12,7%	7,6	0,8
Trung bình				4.4%	121.0%	11,2%	8,0	0,8

Nguồn: Công ty, Bloomberg

VN-INDEX: Vẫn vững kháng cự

Nguyễn Thanh Lâm



Nhận định của MBKE

- VN-Index tăng nhẹ trở lại sau phiên giảm đầu tuần.
- Một bóng nến trên khá dài xuất hiện, cho thấy có những thời điểm trong phiên đường giá đã vận động tới sát khu vực kháng cự 610 điểm nhưng đã suy giảm lại sau đó.
- Việc giằng co vẫn đang diễn ra khi đường giá đang ở gần khu vực 610. Tính đến hiện tại, việc thử kháng cự chưa diễn ra thành công.
- Hỗ trợ ngắn hạn của VN-Index tại 575 điểm, xác suất về sâu hơn mức này không cao.
- Thanh khoản tiếp tục tăng thêm 5%. KLGD đang xấp xỉ mức thanh khoản trung bình 50 ngày, phản ánh hoạt động của dòng tiền dần mạnh trở lại nhưng vẫn chưa thật sự ổn định.
- Chỉ báo kỹ thuật trung tính. Phần lớn các chỉ báo kỹ thuật đã cải thiện lên mức trung tính.
- **QUAN TRỌNG:** VN-Index cần động lực mạnh hơn để chinh phục thành công kháng cự 610 điểm nhằm xác định rõ ràng xu hướng tăng ngắn hạn.

Chiến lược đầu tư:

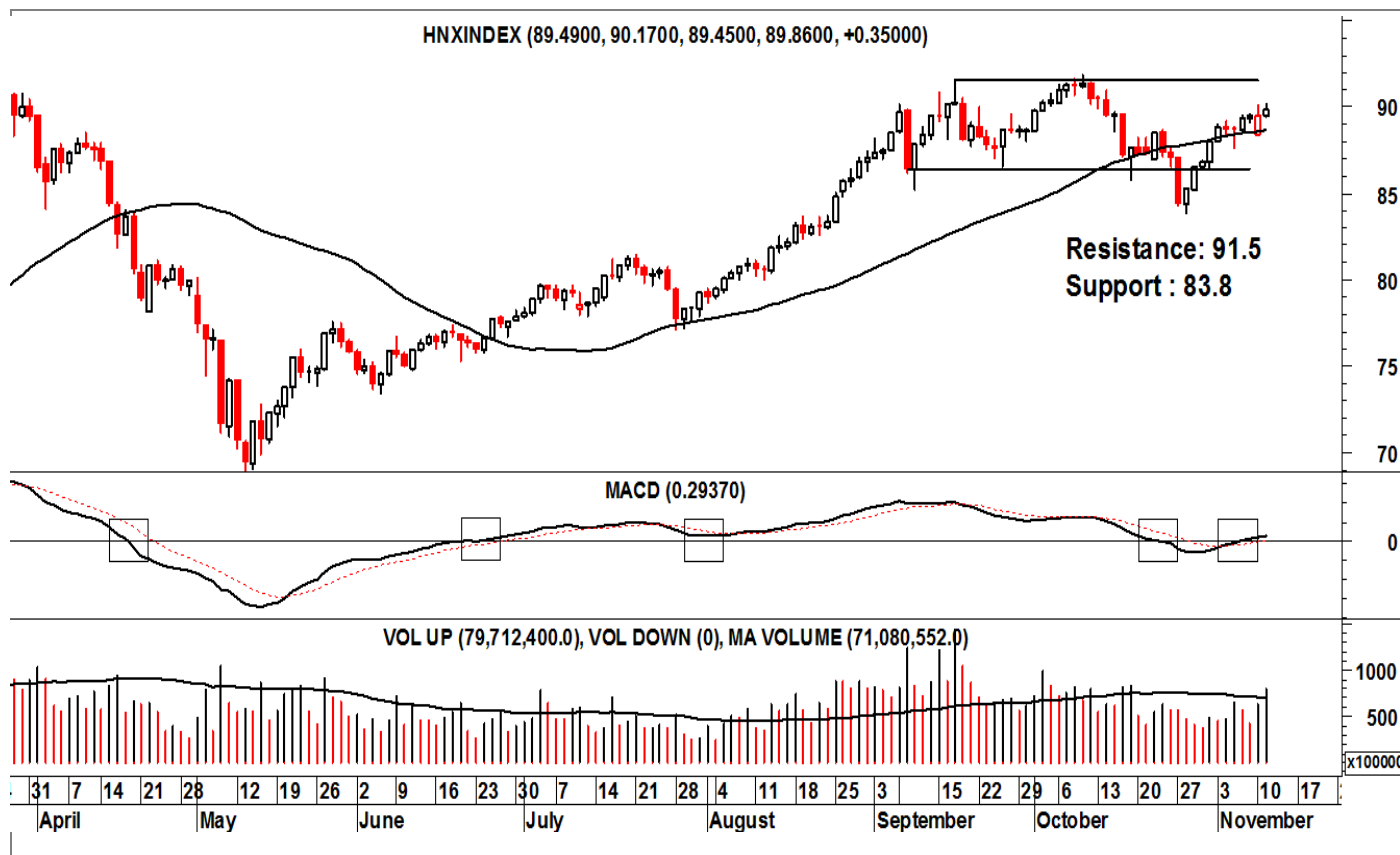
- Các nhà đầu tư chấp nhận rủi ro cao có thể xem xét giải ngân trở lại một phần với mức dừng lỗ đặt tại hỗ trợ 575.
- Với các nhà đầu tư bình thường khác, cần chờ đợi việc kiểm tra kháng cự 610 diễn ra và thanh cải thiện mạnh hơn.
- **Tỷ trọng đề xuất: 40/60 (tiền mặt/cổ phiếu)**

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

52 Week High	: 609.46
52 Week Low	: 461.61
Last Price	: 604.23
Support S1/S2	: 575
Resistance R1/R2	: 624
Stop-loss	: 590
Strategy	: Tích lũy
MACD	: Tiêu cực
Oscillator	: Trung tính
RSI	: Trung tính
Stochastic	: Trung tính
Trend trung hạn	: Tăng

HNX-INDEX: Tiếp cận biên trên

Nguyễn Thanh Lâm



Nhận định của MBKE

- HNX-Index tăng nhẹ, đưa đường giá tiếp cận gần hơn biên trên vùng tích lũy đi ngang kéo dài suốt từ tháng 9 đến nay.
- Kháng cự của vùng này tại 91,5 điểm, nếu chinh phục thành công mức điểm này, HNX-Index sẽ quay lại xu hướng tăng ngắn hạn.
- Thanh khoản có cải thiện mạnh phiên hôm nay, tăng thêm 20% so với mức đầu tuần. KLGD lần đầu tiên sau 3 tuần lên cao hơn mức thanh khoản trung bình 50 ngày cho thấy dòng tiền đang có dấu hiệu hoạt động mạnh hơn
- Chỉ báo trung tính. MACD đã cắt lên trên đường 0 để xóa bỏ tín hiệu tiêu cực trước đó. Điều tương tự cũng diễn ra ở các chỉ báo khác và hầu hết quay lại vùng trung tính.
- **QUAN TRỌNG:** Triển vọng ngắn hạn của HNX-Index đang tiếp tục cải thiện

Chiến lược đầu tư:

- NĐT có thể nắm giữ cổ phiếu trên sàn Hà Nội với mức độ vừa phải.
- Việc đẩy mạnh hơn nữa tỷ trọng nắm giữ chỉ nên được thực hiện nếu động lực tăng giá có cải thiện rõ rệt hơn.
- **Tỷ trọng đề xuất: 40/60 (tiền mặt/cổ phiếu).**

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

52 Week High	: 90.66
52 Week Low	: 57.51
Last Price	: 89.86
Support S1/S2	: 83.8
Resistance R1/R2	: 88.7
Stop-loss	: 85.0
Strategy	: Tích lũy
MACD	: Tích cực
Oscillator	: Trung tính
RSI	: Trung tính
Stochastic	: Trung tính
Trend trung hạn	: Tăng

Các khuyến nghị còn mở trạng thái

Mã CP	Mua/bán (*)	Trạng thái	Giá mua/bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Lãi/lỗ tiềm năng	Lãi/lỗ đã ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT	Lưu ý
HAG	Mua	Đang mở	23.2	25.3	26.8	21.3	9.1%		7-Jul-14		
CNG	Mua	Đang mở	39.0	37.9	45.5	35.9	-2.8%		22-Aug-14		
REE	Mua	Đang mở	27.9	28.7	31.5	26.0	2.9%		25-Aug-14		
GMC	Mua	Đang mở	34.1	34.6	40.5	30.0	1.5%		16-Sep-14		
JVC	Mua	Đang mở	15.7	18.0	18.3	14.5	14.6%		16-Sep-14		
BTP	Mua	Đang mở	13.2	14.8	15.3	12.0	12.1%		16-Sep-14		
HSG	Mua	Đang mở	47.3	51.5	55.0	42.9	8.9%		10-Oct-14		
SSI	Mua	Đang mở	31.1	30.7	34.5	28.7	-1.3%		31-Oct-14		
BMI	Mua	Đang mở	18.0	18.0	20.5	16.6	0.0%		31-Oct-14		
FMC	Mua	Đang mở	25.0	25.3	29.0	22.8	1.2%		4-Nov-14		
TCM	Mua	Đang mở	35.8	35.9	41.5	32.4	0.3%		5-Nov-14		

(*) Lưu ý Việt Nam chưa có luật cho việc "mượn bán trước" cổ phiếu nên chúng tôi đưa ra khuyến nghị "bán" chỉ nhằm ám chỉ đặc tính hiện nay của cổ phiếu này.

- (1) Do cổ phiếu này đã tăng về mức giá dừng lỗ nên chúng tôi thực hiện đóng lại vị thế bán đã mở, với mức lỗ ghi nhận tương ứng
- (2) Do tình hình thị trường thay đổi nên chúng tôi thực hiện chốt lời sớm đối với cổ phiếu này với mức lợi nhuận ghi nhận là tương ứng
- (3) Do tình hình thị trường thay đổi nên chúng tôi thực hiện cắt lỗ sớm đối với các cổ phiếu này với mức lỗ ghi nhận tương ứng.
- (4) Do cổ phiếu này đã đạt mục tiêu đề ra nên chúng tôi thực hiện đóng lại vị thế mua đã mở ra trước đó với mức lợi nhuận ghi nhận tương ứng.
- (5) Do cổ phiếu này đã vượt qua giá mục tiêu đầu tiên, chúng tôi tiếp tục giữ vị thế để lãi chạy. Đặt mức thoát trạng thái (trailing stop) là 5% để chốt lời thoát khỏi trạng thái MUA nếu giá giảm lại quá 5% kể từ mức giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được.
- (6) Do giá cổ phiếu này đã giảm lại quá 5% kể từ mức giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được nên chúng tôi thực hiện chốt lời, đóng lại vị thế MUA.

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU PHÂN TÍCH – KHỐI KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Nguyễn Thị Ngân Tuyền*Giám đốc*

(84) 8 44 555 888 x 8081

tuyen.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Thực phẩm và đồ uống
- Dầu khí
- Ngân hàng

Trịnh Thị Ngọc Diệp

(84) 4 44 555 888 x 8208

diep.trinh@maybank-kimeng.com.vn

- Công nghệ
- Năng lượng
- Xây dựng

Trương Quang Bình

(84) 4 44 555 888 x 8087

binh.truong@maybank-kimeng.com.vn

- Cao su
- Săm lốp
- Dầu khí

Phạm Nhật Bích

(84) 8 44 555 888 x 8083

bich.pham@maybank-kimeng.com.vn

- Tiêu dùng
- Công nghiệp
- Thủy sản

Nguyễn Thị Sony Trà Mi

(84) 8 44 555 888 x 8084

mi.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Cảng biển
- Dược phẩm
- Thép

Nguyễn Thanh Lâm

(84) 8 44 555 888 x 8086

thanhlam.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Chiến lược
- Phân tích kỹ thuật

Phục lục 1: Điều khoản cho việc cung cấp báo cáo và những khuyến cáo

Khuyến nghị

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích lưu hành chung và cung cấp thông tin và báo cáo này không có ý định hoặc được xem là những đề nghị mua hoặc bán cổ phiếu được đề cập ở đây trong bất kỳ trường hợp nào. Nhà đầu tư nên lưu ý rằng giá trị của những cổ phiếu này có thể dao động và giá trị hoặc giá của mỗi cổ phiếu có thể tăng hoặc giảm. Những quan điểm và khuyến nghị bao gồm ở đây đều dựa vào hệ thống đánh giá kỹ thuật và cơ bản. Hệ thống đánh giá kỹ thuật có thể khác hệ thống đánh giá cơ bản bởi vì việc định giá kỹ thuật sử dụng nhiều phương pháp khác nhau và chỉ dựa vào các thông tin về giá và khối lượng giao dịch được trích từ thị trường chứng khoán vào việc phân tích cổ phiếu. Do đó, lợi nhuận của nhà đầu tư có thể thấp hơn tổng số vốn đầu tư ban đầu. Các kết quả trong quá khứ không nhất thiết là những chỉ dẫn của các kết quả trong tương lai. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp những tư vấn đầu tư cá nhân và cũng không xem xét mục đích đầu tư cụ thể, tình hình tài chính và yêu cầu đặc biệt của những người nhận và đọc báo cáo này. Vì vậy nhà đầu tư chỉ nên tìm kiếm những ý kiến về tài chính, luật pháp và những khuyến nghị khác liên quan đến sự phù hợp của việc đầu tư vào bất kỳ cổ phiếu nào hoặc những chiến lược đầu tư được thảo luận và khuyến nghị trong báo cáo này.

Những thông tin trong báo cáo này được trích từ những nguồn được tin là đáng tin cậy nhưng những nguồn này không được xác minh một cách độc lập bởi Maybank Investment Bank Berhad, các công ty con và công ty liên kết (có thể được gọi là "MKE") và vì vậy không đại diện cho tính xác thực và đồng bộ của báo cáo này bởi MKE và do đó không nên dựa vào những nguồn như vậy. Vì vậy, MKE và tất cả nhân viên, giám đốc, chuyên viên và các tổ chức và/hoặc nhân viên liên quan (có thể gọi là "Đại diện") sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ những tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp mà có thể phát sinh từ việc sử dụng hoặc dựa vào báo cáo này. Bất kỳ những thông tin, quan điểm hoặc khuyến nghị nào bao gồm trong báo cáo này có thể thay đổi vào bất cứ lúc nào mà sẽ không được thông báo trước.

Báo cáo này có thể bao gồm những phát biểu dự báo mà thường hoặc không phải lúc nào cũng được nhận biết bằng cách sử dụng các từ ngữ như "đoán trước", "tin rằng", "ước tính", "dự tính", "kế hoạch", "kỳ vọng", "dự phòng" và "dự báo" và những phát biểu rằng một sự kiện hoặc kết quả như "có thể", "sẽ", "có thể", hoặc "nên" xảy ra hoặc đạt được và những phát biểu tương tự khác. Những phát biểu dự báo như vậy được dựa vào những giả định và thông tin được công bố cho chúng tôi và có thể chịu những rủi ro và không chắc chắn mà có thể làm cho kết quả thực tế khác nhiều so với những kết quả được đưa ra trong những phát biểu dự báo. Người đọc phải cẩn thận không được thay thế những thông tin liên quan trước đó vào những phát biểu dự báo này sau ngày phát hành hoặc phản ánh sự xảy ra của những sự kiện không được dự báo trước.

MKE và tất cả chuyên viên, giám đốc và nhân viên bao gồm những người liên quan đến việc chuẩn bị và phát hành báo cáo này có thể tham gia hoặc đầu tư vào những giao dịch tài chính với tổ chức phát hành cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này (trong một vài trường hợp có thể được luật cho phép), thực hiện những dịch vụ hoặc thu hút việc kinh doanh từ những tổ chức phát hành và/hoặc có một vị trí hoặc đang nắm giữ hoặc những lợi ích quan trọng khác hoặc những giao dịch khác đối với những cổ phiếu hoặc những quyền hoặc những quan hệ đầu tư khác. Hơn nữa, công ty có thể công bố trên thị trường những cổ phiếu được đề cập bằng những công cụ được trình bày trong báo cáo này. MKE có thể (theo luật định) hành động dựa vào hoặc sử dụng những thông tin được trình bày ở đây, hoặc dựa vào những nghiên cứu hoặc phân tích trước khi những tài liệu này được phát hành. Một hoặc nhiều hơn các giám đốc, chuyên viên và/hoặc nhân viên của MKE có thể là giám đốc của những tổ chức phát hành những cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này.

Báo cáo này được thực hiện cho khách hàng của MKE sử dụng và không được báo cáo lại, thay đổi bất kỳ hình thức nào, chuyển giao, sao chép hoặc phân phối tới bất kỳ tổ chức nào hoặc bất kỳ hình thức nào mà không có sự đồng ý bằng văn bản của MKE và MKE và những đại diện đồng ý không có trách nhiệm gì đối với những hành động của các bên thứ ba trên khía cạnh này.

Báo cáo này không được hướng dẫn hay nhằm mục đích phân phối hoặc sử dụng bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức là công dân hoặc cư trú tại những địa phương, tỉnh (tiểu bang), quốc gia nơi mà việc phân phối, phát hành, hoặc sử dụng có thể trái với luật hoặc quy định. Báo cáo này chỉ được phân phối trong những trường hợp được chấp thuận bởi pháp luật hiện hành. Các cổ phiếu được đưa ra ở đây có thể phù hợp cho mục đích bán trong tất cả các khu vực hoặc đối với những nhà đầu tư nhất định. Không có định kiến đối với những dự báo sau này, người đọc nên lưu ý rằng những tuyên bố trách nhiệm khác, cảnh báo hoặc những hạn chế có thể được áp dụng dựa vào vị trí địa lý của cá nhân hoặc tổ chức tiếp nhận báo cáo này.

Malaysia

Những quan điểm hoặc khuyến nghị bao gồm ở đây trong mọi hình thức phân tích kỹ thuật hoặc cơ bản. Phân tích kỹ thuật có thể khác với phân tích cơ bản vì việc định giá kỹ thuật áp dụng những phương pháp khác nhau và chỉ dựa vào những thông tin về giá và khối lượng giao dịch được trích từ Bursa Malaysia Securities Berhad trong phân tích chứng khoán.

Singapore

Báo cáo này được thực hiện vào ngày và những thông tin trong đây có thể chịu sự thay đổi. Maybank Kim Eng Research Pte Ltd. ("Maybank KERPL") ở Singapore không có trách nhiệm phải cập nhật những thông tin này cho người nhận. Đối với việc phân phối báo cáo này tại Singapore, người nhận báo cáo này phải liên hệ với Maybank KERPL ở Singapore về những vấn đề phát sinh từ hoặc liên hệ với báo cáo này. Nếu người nhận báo cáo này không phải là nhà đầu tư được cấp phép, những nhà đầu tư chuyên nghiệp hoặc những tổ chức (được quy định tại Điều 4A của Luật về cổ phiếu và giao dịch tương lai của Singapore), Maybank KERPL sẽ chịu trách nhiệm pháp lý đối với nội dung của báo cáo này với những trách nhiệm được giới hạn theo quy định của pháp luật.

Thái Lan (Thailand)

Việc công bố những kết quả điều tra của Học Viện Hiệp hội các Giám Đốc của Thái Lan (Thai Institute of Directors Association - IOD) về quản trị doanh nghiệp được thực hiện bởi những người tham gia hoạch định chính sách của Văn phòng Ủy Ban Thị trường chứng khoán. Các điều tra của IOD dựa vào thông tin của những công ty niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Thái Lan và Thị trường đầu tư tài sản thay thế được công bố rộng rãi và có thể được đánh giá bởi nhà đầu tư. Do đó, kết quả này là từ quan điểm của bên thứ ba. Nó không phải là việc đánh giá hoạt động và không dựa vào những thông tin nội bộ. Kết quả điều tra này sẽ được công bố trong báo cáo quản trị doanh nghiệp của các công ty niêm yết tại Thái Lan vào ngày phát hành. Vì vậy những điều tra này có thể bị thay đổi sau ngày phát hành. Maybank Kim Eng Securities (Thái Lan) Public Company Limited ("MBKET") không xác nhận hay chứng nhận về tính chính xác của những kết quả điều tra này.

Ngoại trừ khi được cho phép đặc biệt, không phần nào của báo cáo này có thể được viết lại hoặc phân phối lại dưới bất kỳ hình thức nào mà không có sự cho phép bằng văn bản trước của MBKET. MBKET sẽ không chịu trách nhiệm gì đối với mọi hành động của bên thứ ba về khía cạnh này.

Mỹ (US)

Báo cáo này được thực hiện bởi MKE được phân phối tại Mỹ ("US") tới các nhà đầu tư tổ chức chủ yếu tại Mỹ (được quy định tại điều 15a-6 bởi Luật thị trường chứng khoán năm 1934 đã được sửa đổi) chỉ bởi Maybank Kim Eng Securities USA Inc ("Maybank KESUSA"), công ty môi giới đăng ký tại Mỹ (đăng ký tại Điều 15 của Luật thị trường chứng khoán sửa đổi năm 1934). Tất cả mọi trách nhiệm của việc phân phối báo cáo này của Maybank KESUSA tại Mỹ sẽ được thực hiện bởi Maybank KESUSA. Tất cả những kết quả giao dịch của các cá nhân và tổ chức tại Mỹ sẽ được thực hiện thông qua công ty môi giới đã đăng ký tại Mỹ. Báo cáo này sẽ không được hướng dẫn cho nhà đầu tư nếu MKE bị cấm hoặc bị giới hạn cung cấp cho nhà đầu tư bởi bất kỳ quy định hoặc điều luật nào tại các lãnh thổ. Nhà đầu tư nên chấp thuận trước khi đọc báo cáo mà Maybank KESUSA được phép cung cấp những công cụ nghiên cứu về đầu tư được quy định bởi những quy định và điều luật.

Anh (UK)

Báo cáo này được phân phối bởi Maybank Kim Eng Securities (London) Ltd ("Maybank KESL") được cấp phép và quy định bởi Cơ quan dịch vụ tài chính và chỉ cho mục đích cung cấp thông tin. Báo cáo này không nhằm mục đích phân phối tới những kỳ cá nhân nào được định nghĩa là khách hàng cá nhân được quy định tại Luật về thị trường và dịch vụ năm 2010 tại UK. Bất kỳ sự bao gồm nào của bên thứ ba nào đều chỉ cho sự thuận tiện của người nhận và công ty không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với những bình luận hay tính chính xác, và việc tiếp cận những mối liên hệ như thế là rủi ro riêng của những cá nhân. Không điều nào trong báo cáo này được xem như những tư vấn về thuế, kế toán hoặc luật pháp và những người nhận phù hợp nên tham khảo với những cơ quan tư vấn thuế độc lập.

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Công bố tổ chức hợp pháp

Malaysia: Báo cáo này được phát hành và phân phối tại Malaysia bởi Maybank Investment Bank Berhad (15938-H), là một tổ chức tham gia vào Bursa Malaysia Berhad và một tổ chức được cấp phép dịch vụ và thị trường tài chính được ban hành bởi Ủy ban Chứng khoán Malaysia. **Singapore:** Báo cáo này được phát hành và phân phối tại Singapore bởi Maybank KERPL (Co. Reg No 197201256N) được quy định bởi Cơ quan Tiền tệ Singapore. **Indonesia:** PT Kim Eng Securities ("PTKES") (Reg. No. KEP-251/PM/1992) là một tổ chức của Thị trường chứng khoán Indonesia và được quy định bởi BAPEPAM LK. **Thailand:** MBKET (Reg. No.0107545000314) là một thành viên của Thị trường chứng khoán Thái Lan và được quy định bởi Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán. **Philippines:** MATRKES (Reg. No.01-2004-00019) là một thành viên của Thị trường chứng khoán Philippines và được quy định bởi Ủy ban chứng khoán. **Việt Nam:** Công Ty TNHH Một Thành Viên Chứng Khoán Maybank Kim Eng (giấy phép số 117/GP-UBCK) được cấp phép bởi Ủy ban chứng khoán nhà nước Việt Nam. **Hong Kong:** KESHK (Central Entity No AAD284) được quy định Ủy ban thị trường tương lai và chứng khoán. **Ấn Độ (India):** Công ty chứng khoán Kim Eng Ấn Độ ("KESI") là thành viên của Thị trường chứng khoán quốc gia Ấn Độ (Reg No: INF/INB 231452435) và thị trường chứng khoán Bombay (Reg. No. INF/INB011452431) và được quy định bởi Hội đồng thị trường chứng khoán Ấn Độ. KESI được đăng ký với SEBI tại Điều 1 Merchant Banker (Reg. No. INM 000011708) **US:** Maybank KESUSA là thành viên của/ và được cấp phép theo quy định của FINRA – Broker ID 27861. **UK:** Maybank KESL (Reg No 2377538) là đơn vị được cấp phép theo quy định của Cơ quan dịch vụ tài chính.

Tuyên bố lợi ích

Malaysia: MKE và đại diện có thể giữ những vị trí hoặc có lợi ích quan trọng đối với những cổ phiếu được đề cập tại đây và có thể có những hoạt động khác như tạo lập thị trường hoặc có thể có những cam kết phát hành hoặc liên quan đến những cổ phiếu đó và cũng có thể thực hiện hoặc tìm kiếm những dịch vụ ngân hàng đầu tư, tư vấn và những dịch vụ khác hoặc có liên quan đến những công ty này.

Singapore: Vào ngày 20/8/2012, Maybank KERPL và chuyên viên phân tích phụ trách không có bất cứ lợi ích nào trong những công ty được khuyến nghị trong báo cáo này.

Thailand: MBKET có thể có quan hệ kinh doanh với hoặc có thể là tổ chức phát hành quyền mua trái phiếu sinh trên những cổ phiếu hoặc công ty được đề cập trong báo cáo này. Do đó, nhà đầu tư nên tự có những đánh giá trước khi quyết định đầu tư. MBKET, chuyên viên và những giám đốc, những tổ chức liên quan và/hoặc nhân viên có thể có lợi ích và/hoặc những cam kết phát hành đối với những cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này.

Hong Kong: KESHK có thể có lợi ích tài chính liên qua đến tổ chức phát hành hoặc tổ chức niêm yết mới tiềm năng được định nghĩa bởi những quy định trong điều 16.5(a) của Quy định về Đạo đức nghề nghiệp cá nhân tại Hong Kong được cấp phép và đăng ký với Ủy ban thị trường cổ phiếu và tương lai.

Vào ngày phát hành báo cáo, KESHK và chuyên viên phân tích phụ trách không có bất kỳ lợi ích nào trong những công ty được khuyến nghị trong báo cáo này.

NHỮNG KHUYẾN CÁO KHÁC

Xác nhận độc lập của chuyên viên phân tích

Những quan điểm được đề cập trong báo cáo này phản ánh chính xác những quan điểm cá nhân của chuyên viên phân tích về bất kỳ hoặc tất cả các cổ phiếu hoặc tổ chức phát hành; và chuyên viên phân tích đã, đang và sẽ không có bất kỳ sự bồi thường nào trực tiếp và gián tiếp liên quan đến những khuyến nghị hoặc quan điểm được đưa ra trong báo cáo này.

Lưu ý

Các chứng khoán cấu trúc là những công cụ phức tạp, tiêu biểu như bao gồm mức độ rủi ro cao và nhằm mục đích bán cho những nhà đầu tư cao cấp, những người có thể hiểu và chấp nhận những rủi ro liên quan. Giá trị thị trường của những chứng khoán cấu trúc (structured securities) có thể bị ảnh hưởng bởi những thay đổi về yếu tố kinh tế, tài chính và chính trị (bao gồm nhưng không giới hạn lãi suất hiện tại và tương lai), thời gian đáo hạn (time to maturity), điều kiện thị trường và những biến động và chất lượng tín dụng của tổ chức phát hành hoặc bảo lãnh phát hành. Những nhà đầu tư quan tâm đến việc mua những sản phẩm cấu trúc nên có những phân tích riêng về sản phẩm này và tham khảo với các tổ chức tư vấn chuyên nghiệp về những rủi ro liên quan đến giao dịch mua.

Không phần nào của báo cáo này có thể được sao chép, sao in hoặc lập lại trong bất kỳ hình thức nào hoặc phân phối lại mà không có sự đồng ý của MKE.

Định nghĩa hệ thống khuyến nghị đầu tư của MKE

Maybank Kim Eng Research sử dụng hệ thống đánh giá như sau

MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng hơn 15% (chưa bao gồm cổ tức)
GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng giữa -15% đến 15% (chưa bao gồm cổ tức)
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng dưới 15% (chưa bao gồm cổ tức)

Áp dụng khuyến nghị đầu tư

Chuyên viên phân tích duy trì việc phân tích các cổ phiếu và danh sách cổ phiếu có thể được điều chỉnh tùy theo yêu cầu từng thời điểm. Khuyến nghị đầu tư chỉ áp dụng cho các cổ phiếu trong danh sách. Báo cáo về các công ty không nằm trong danh sách sẽ không thực hiện định giá và khuyến nghị.

Malaysia

Maybank Investment Bank Berhad
(A Participating Organisation of
Bursa Malaysia Securities Berhad)
33rd Floor, Menara Maybank,
100 Jalan Tun Perak,
50050 Kuala Lumpur
Tel: (603) 2059 1888;
Fax: (603) 2078 4194

Stockbroking Business:
Level 8, Tower C, Dataran Maybank,
No.1, Jalan Maarof
59000 Kuala Lumpur
Tel: (603) 2297 8888
Fax: (603) 2282 5136

Philippines

**Maybank ATR Kim Eng Securities
Inc.**
17/F, Tower One & Exchange Plaza
Ayala Triangle, Ayala Avenue
Makati City, Philippines 1200

Tel: (63) 2 849 8888
Fax: (63) 2 848 5738

**South Asia Sales
Trading**

Kevin FOY
kevinfoy@maybank-ke.com.sg
Tel: (65) 6336-5157
US Toll Free: 1-866-406-7447

Singapore

**Maybank Kim Eng Securities Pte
Ltd**
Maybank Kim Eng Research Pte Ltd
9 Temasek Boulevard
#39-00 Suntec Tower 2
Singapore 038989

Tel: (65) 6336 9090
Fax: (65) 6339 6003

Hong Kong

Kim Eng Securities (HK) Ltd
Level 30,
Three Pacific Place,
1 Queen's Road East,
Hong Kong

Tel: (852) 2268 0800
Fax: (852) 2877 0104

Thailand

**Maybank Kim Eng Securities
(Thailand) Public Company Limited**
999/9 The Offices at Central World,
20th - 21st Floor,
Rama 1 Road Pathumwan,
Bangkok 10330, Thailand

Tel: (66) 2 658 6817 (sales)
Tel: (66) 2 658 6801 (research)

**North Asia Sales
Trading**

Alex TSUN
alextsun@kimeng.com.hk
Tel: (852) 2268 0228
US Toll Free: 1 877 837 7635

London

**Maybank Kim Eng Securities
(London) Ltd**
6/F, 20 St. Dunstan's Hill
London EC3R 8HY, UK

Tel: (44) 20 7621 9298
Dealers' Tel: (44) 20 7626 2828
Fax: (44) 20 7283 6674

Indonesia

PT Maybank Kim Eng Securities
Plaza Bapindo
Citibank Tower 17th Floor
Jl Jend. Sudirman Kav. 54-55
Jakarta 12190, Indonesia

Tel: (62) 21 2557 1188
Fax: (62) 21 2557 1189

Vietnam

**Maybank Kim Eng Securities
Limited**
4A-15+16 Floor Vincom Center Dong
Khoi, 72 Le Thanh Ton St. District 1
Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel : (84) 844 555 888
Fax : (84) 8 38 271 030

New York

**Maybank Kim Eng Securities
USA Inc**
777 Third Avenue, 21st Floor
New York, NY 10017, U.S.A.

Tel: (212) 688 8886
Fax: (212) 688 3500

India

Kim Eng Securities India Pvt Ltd
2nd Floor, The International 16,
Maharishi Karve Road,
Churchgate Station,
Mumbai City - 400 020, India

Tel: (91).22.6623.2600
Fax: (91).22.6623.2604

Saudi Arabia

In association with
Anfaal Capital
Villa 47, Tujjar Jeddah
Prince Mohammed bin Abdulaziz
Street P.O. Box 126575
Jeddah 21352

Tel: (966) 2 6068686
Fax: (966) 26068787